

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU,  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 18-12-2020

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Thanh Quốc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Huỳnh Minh Bền

Ông Ngô Hoàng Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Vân, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án dân sự tranh chấp hôn nhân gia đình thụ lý số: 478/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 862/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đặng Hoàng M, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Số 45, ấp 1, xã T, thành phố C, tỉnh C (Có mặt).

Bị đơn: Bà Trần Xuân D, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Số 263, ấp 2, xã T, thành phố C, tỉnh C (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn ông Đặng Hoàng M trình bày:*

- Về hôn nhân: Ông và bà Trần Xuân D chung sống với nhau năm 1987. Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm nên đến năm 2004, vợ chồng ông đã nộp đơn đến Tòa án để yêu cầu ly hôn và được Tòa án chấp nhận. Đến năm 2018, do ông bà muốn cùng nhau lo cho gia đình, con cái nên ông bà đến Ủy ban nhân dân xã T, thành phố C, tỉnh C để đăng ký kết hôn lại. Tuy nhiên, sau khi đăng ký kết hôn thì cuộc sống vợ chồng có phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng ý kiến nên thường xuyên cự cãi. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu ly hôn với bà D.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, ông bà có 02 con chung tên Đặng Ngọc T, sinh ngày 16/8/1988 và Đặng Chí N, sinh ngày 16/01/1993. Hiện tại các con đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Ông xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập họp lệ bà Trần Xuân D đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử nhưng bà D vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Xuân D đã được triệu tập họp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà D là đúng quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: xét yêu cầu của ông Đặng Hoàng M xin ly hôn với bà Trần Xuân D, thấy rằng: Ông M và bà D xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, hôn nhân phải được xây dựng và vun đắp từ hai phía, bằng tình nghĩa, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ và thực hiện các công việc trong gia đình. Nay ông M xác định ông không còn tình cảm với bà D nên ông không thể duy trì quan hệ hôn nhân với bà D cũng như không thể thực hiện các nghĩa vụ của một người chồng đối với vợ. Do đó, việc kéo dài quan hệ hôn nhân cũng chỉ khiến đôi bên thêm tổn thương. Ngoài ra, nhằm tạo điều kiện cho ông M, bà D hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nên Tòa án tiến hành triệu tập các đương sự đến Tòa án để tiến hành hòa giải nhưng bà D vắng mặt không rõ lý do, việc này cho thấy bà D cũng không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, hôn nhân của ông M và bà D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M, cho ông M được ly hôn với bà D là phù hợp.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống ông, bà có 02 con chung tên Đặng Ngọc T, sinh ngày 16/8/1988 và Đặng Chí N, sinh ngày 16/01/1993. Hiện tại các con đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội

đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Đương sự xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Ông M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147; Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Tuyên xử:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Hoàng M về việc xin ly hôn với bà Trần Xuân D. Ông Đặng Hoàng M được ly hôn với bà Trần Xuân D.

2. Về con chung: Do Đặng Ngọc T, sinh ngày 16/8/1988 và Đặng Chí N, sinh ngày 16/01/1993 đã trưởng thành, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

4. Về nợ chung: Không ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

5. Về án phí: Ông Đặng Hoàng M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình số tiền 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002387 ngày 16/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Ông Đặng Hoàng M có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Trần Xuân D vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND xã Tắc Vân, Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Trương Thanh Quốc**

